

QUYẾT ĐỊNH

V/v Điều chỉnh kinh phí Chương trình mục tiêu Quốc gia Giáo dục Đào tạo năm 2013

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 1210/QĐ-TTg ngày 05/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo giai đoạn 2012-2015;

Căn cứ Quyết định số 1658/QĐ-BKHĐT ngày 06/12/2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2013;

Căn cứ Thông tư số 40/2013/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 10/4/2013 của Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo giai đoạn 2012-2015; Quyết định số 1426/QĐ-BTC ngày 18/6/2013 của Bộ tài chính về việc đính chính Thông tư số 40/2013/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 10/4/2013 của Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giáo dục và đào tạo giai đoạn 2012-2015;

Căn cứ Công văn số 8531/BGDĐT-KHTC ngày 12/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn nội dung triển khai CTMTQG giáo dục và đào tạo năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 429/QĐ-UBND ngày 08/02/2013 của UBND tỉnh Bình Định về việc giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư phát triển nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2013;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 87/TTr-SKHĐT ngày 12/8/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia Giáo dục và Đào tạo năm 2013 như phụ lục kèm theo.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện

Điều 3. Quyết định này điều chỉnh một phần Quyết định số 429/QĐ-UBND ngày 08/02/2013 của UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./. *2m*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- CVP, PVP VX;
- Lưu: VT, K1, K9.

me

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Mai Thanh Thắng



Phụ lục

PHỤ LỤC PHÍ CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA NĂM 2013

(Kèm theo Quyết định số 2504/QĐ-UBND ngày 10/9/2013 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Danh mục dự án	KH năm 2013 (Vốn SN)	Điều chỉnh		KH sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng	Giảm		
	TỔNG SỐ	41.080	1.777	1.777	41.080	
I	Dự án 1 : Hỗ trợ phổ cập mầm non 5 tuổi, xóa mù chữ và chống tái mù chữ, duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở đúng độ tuổi và hỗ trợ phổ cập giáo dục trung học	13.200	1.766	98	14.868	
	Trong đó:					
1	Mua sắm trang thiết bị tối thiểu cho các lớp mầm non	11.480	1.766		13.246	
1.1	Mua sắm 266 bộ thiết bị tối thiểu cho các lớp học mầm non (Thiết bị nội thất và thiết bị đồ chơi lớp học)	5.054	1.766		6.820	
1.2	Đồ chơi ngoài trời cho 33 trường mầm non	3.300			3.300	
1.3	Mua sắm 164 bộ thiết bị làm quen máy tính	3.126			3.126	
2	Hỗ trợ các cơ sở giáo dục thực hiện xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở đúng độ tuổi tới trường hoặc vào các lớp phổ cập, thu lao cho giáo viên dạy các lớp phổ cập và phụ cấp cho những người làm công tác phổ cập, tổ chức kiểm tra công nhân nhà cấp	1.335			1.335	
3	Cung cấp sách giáo khoa bổ sung cho thư viện các trường PTDT bán trú và các trường có học sinh dân tộc thiểu số	385		98	287	
II	Dự án 2 : Tăng cường dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân	3.000	11		3.011	
	Trong đó:					
	Trả nợ mua sắm thiết bị dạy học và ngoại ngữ năm 2012	0	11		11	
III	Dự án 3 : Hỗ trợ giáo dục miền núi, vùng dân tộc thiểu số và vùng khó khăn; hỗ trợ cơ sở vật chất trường chuyên, trường sư phạm	24.690		1.679	23.011	
	Trong đó:					
1	Hỗ trợ giáo dục miền núi, vùng dân tộc thiểu số và vùng khó khăn	9.328		79	9.249	
1.1	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên các trường Phổ thông dân tộc nội trú	79		79	0	
1.2	Xây dựng bổ sung phòng học, phòng bộ môn, phòng thư viện, nhà tập đa năng, phòng ở nội trú cho học sinh, nhà ăn, phòng làm việc của cán bộ quản lý và giáo viên cho các trường Phổ thông dân tộc nội trú	9.249			9.249	
2	Xây dựng, cải tạo cơ sở vật chất và thiết bị đồ gỗ nội thất theo hướng đạt chuẩn quốc gia cho các cơ sở giáo dục miền núi, vùng khó khăn và cơ sở giáo dục có học sinh dân tộc thiểu số, các trường Phổ thông dân tộc bán trú	4.127			4.127	
2.1	Trường THPT số 2 An Lão	1.182			1.182	
2.2	Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tây Sơn (Vĩnh An)	945			945	
2.3	Mua sắm thiết bị đồ gỗ, bàn ghế phòng học môn bổ sung cho các trường học vùng sâu, vùng miền núi, vùng khó khăn	2.000		2.000	0	
2.4	Mua sắm trang thiết bị trường học cho các trường học vùng sâu, vùng miền núi, vùng khó khăn, trong đó:	0	2.000		2.000	

2m

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Danh mục dự án	KH năm 2013 (Vốn SN)	Điều chỉnh		KH sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng	Giảm		
–	Mua sắm thiết bị đồ gỗ (bàn ghế học sinh, giáo viên) cho trường THPT Mỹ Thọ.	0	740		740	
–	Mua sắm trang thiết bị ban đầu cho trường THPT Mỹ Thọ (Máy photocopy, máy vi tính, máy chiếu, màn chiếu, máy in, thiết bị âm thanh; tủ đựng hồ sơ, tủ giới thiệu sách, giá để sách, bàn làm việc, bàn họp hội đồng, ghế ngồi, bục hội trường, bục để ảnh Bác...)	0	1.260		1.260	
3	Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị	5.335			5.335	
4	Hỗ trợ cơ sở vật chất trường chuyên và trường sư phạm	5.900		1.600	4.300	
4.1	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn	3.900			2.300	
	Xây dựng 18 phòng ở học sinh nội trú	2.300			2.300	
	Mua sắm thiết bị tin học	1.600		1.600	0	
4.2	Trường Cao đẳng Bình Định	2.000			2.000	
IV	Dự án 4 : Nâng cao năng lực cán bộ quản lý Chương trình và giám sát đánh giá thực hiện Chương trình	190			190	

200